

ĐỀ ÁN

Kết thúc hoạt động của Đảng bộ các Cơ quan Đảng, Đảng bộ Ủy ban nhân dân phường; thành lập các chi bộ phòng, ban chuyên môn và sắp xếp các chi bộ, Đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường Hải Dương

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đặt ra yêu cầu phải rà soát, sắp xếp đồng bộ hệ thống tổ chức đảng trên địa bàn phường. Các tổ chức đảng cần được bố trí phù hợp với các đầu mối cơ quan, đơn vị sau sắp xếp; đồng thời, phải xác định rõ cấp trên trực tiếp, phạm vi lãnh đạo, thẩm quyền và trách nhiệm, bảo đảm mọi đảng viên được quản lý và sinh hoạt liên tục, không để trống địa bàn, lĩnh vực hoặc phát sinh các tầng nấc trung gian không cần thiết. Quy định số 208-QĐ/TW, ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng (viết tắt là Quy định số 208-QĐ/TW) đã xác lập rõ hơn hệ thống tổ chức đảng theo đơn vị hành chính; quy định rõ thẩm quyền thành lập các đảng bộ trực thuộc đảng ủy xã đối với tổ chức đảng ở phòng, ban, đơn vị cấp xã, địa bàn dân cư, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp và các đơn vị khác; đồng thời bổ sung mô hình đảng bộ trực thuộc cơ sở và đồng bộ bộ phận đối với những trường hợp đáp ứng điều kiện.

Đề án tập trung rà soát, sắp xếp đồng bộ hệ thống tổ chức đảng thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý của Đảng ủy: (1) Rà soát và sắp xếp, xác định phương án giải thể, kết thúc hoạt động; (2) thành lập mới các tổ chức đảng thuộc phạm vi quản lý theo thẩm quyền; (3) Các tổ chức đảng cơ sở thực hiện sắp xếp về trực thuộc Đảng ủy phường. Đồng thời, bàn giao, tiếp nhận và ổn định hoạt động theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Việc sắp xếp phải bám sát Quy định số 208-QĐ/TW, đồng bộ với tổ chức bộ máy và nhiệm vụ chính trị, không chồng chéo, không làm gián đoạn sinh hoạt đảng.

2. Cơ sở xây dựng Đề án

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 208-QĐ/TW, ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;

- Kết luận số 76-KL/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

- Kế hoạch số 98-KH/TU ngày 29/8/2026 về triển khai thực hiện Quy định số 208-QĐ/TW, ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng và Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 07/8/2026 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng;

- Quy định số 298-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở phường, phường, đặc khu;

- Công văn số 590-CV/TU, ngày 23/9/2026 của Thành ủy Hải Phòng về việc sắp xếp mô hình tổ chức đảng theo Quy định số 208-QĐ/TU, ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương;

- Các quy định, hướng dẫn của Ban Bí thư, Ban Tổ chức Trung ương về tổ chức và hoạt động của tổ chức cơ sở đảng;

- Các văn bản của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng và tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị ở cấp xã, phường, đặc khu ;

- Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy phường Hải Dương khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

II. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC ĐẢNG

1. Đảng bộ các cơ quan Đảng phường: Được thành lập theo quyết định số 10-QĐ/ĐU ngày 01/7/2025 của Đảng ủy phường; có 05 chi bộ với 30 đảng viên chính thức; Ủy viên Ban Chấp hành có 07 đồng chí (*01 Bí thư và 01 Phó Bí thư*); 05 Chi bộ trực thuộc gồm:

- Chi bộ Văn phòng Đảng ủy có 07 đảng viên: 01 Bí thư và 01 Phó Bí thư.
- Chi bộ Ủy ban kiểm tra có 05 đảng viên: 01 Bí thư và 01 Phó Bí thư.
- Chi bộ Ban Xây dựng Đảng có 06 đảng viên: 01 Bí thư và 01 Phó Bí thư
- Chi bộ Hội đồng nhân dân có 04 đảng viên: 01 Bí thư và 01 Phó Bí thư
- Chi bộ Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam có 08 đảng viên: 01 Bí thư và 01 Phó Bí thư

2. Đảng bộ Ủy ban nhân dân phường Được thành lập theo quyết định số 11-QĐ/ĐU ngày 01/7/2025 của Đảng ủy phường; có 06 chi bộ với 50 đảng viên (*Trong đó: 48 đảng viên chính thức, 02 đảng viên dự bị*); Ủy viên Ban Chấp hành có 07 đồng chí (*01 Bí thư và 01 Phó Bí thư*); 06 Chi bộ trực thuộc gồm:

- Chi bộ Văn phòng HĐND & UBND có 10 đảng viên: 01 Bí thư và 01 Phó Bí thư.
- Chi bộ Phòng Văn hóa - Xã hội có 13 đảng viên; 01 Bí thư và 01 Phó Bí thư.

- Chi bộ Phòng Kinh tế có 07 đảng viên: 01 Bí thư và 01 Phó Bí thư
- Chi bộ Phòng Xây dựng - Nông nghiệp & Môi trường có 08 đảng viên: 01 Bí thư và 01 Phó Bí thư
- Chi bộ Trung tâm Phục vụ Hành chính công có 06 đảng viên (*05 đảng viên chính thức; 01 đảng viên dự bị*): 01 Bí thư và 01 Phó Bí thư
- Chi bộ Trung tâm dịch vụ Sự nghiệp công có 06 đảng viên (*05 đảng viên chính thức; 01 đảng viên dự bị*): 01 Bí thư và 01 Phó Bí thư

3. Điều chuyển mô hình tổ chức Đảng

Đảng ủy phường thực hiện điều chuyển mô hình tổ chức Đảng của **13** chi, đảng bộ hiện đang hoạt động theo mô hình “chi bộ, đảng bộ cơ sở” chuyển thành chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường, bao gồm: (1) Chi bộ Quân sự; (2) Chi bộ Công ty cổ phần quản lý đường thủy Hải Dương; (3) Chi bộ Y tế; (4) Chi bộ Công ty TNHH gia công cơ khí Minh Hà; (5) Chi bộ công ty cổ phần May II Hải Dương; (6) Chi bộ công ty cổ phần xây lắp điện và đầu tư xây dựng Hải Dương; (7) Chi bộ công ty cổ phần phát hành sách Hải Dương; (8) Chi bộ Công ty cổ phần Truyền hình cáp Hải Dương; (9) Chi bộ Công ty TNHH Việt Tiệp; (10) Chi bộ Ngân hàng VPBank; (11) Chi bộ Công ty cổ phần Tư vấn quy hoạch và Thiết kế xây dựng Hải Dương; (12) Chi bộ Công ty cổ phần Sách - Thiết bị giáo dục Hải Dương; (13) Đảng bộ Công an phường Hải Dương.

Việc điều chuyển bảo đảm phù hợp với chủ trương đổi mới của Trung ương nhằm tinh gọn hệ thống tổ chức Đảng ở cấp cơ sở và thống nhất tên gọi loại hình là chi, đảng bộ. Qua đó, giúp hợp thức hóa thẩm quyền quản lý, tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng ủy phường đối với các chi, đảng bộ cơ quan, doanh nghiệp và lực lượng vũ trang trên địa bàn. Sau khi điều chuyển, các chi, đảng bộ tại doanh nghiệp và lực lượng vũ trang phường là tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy phường.

Việc điều chuyển mô hình tổ chức đảng không làm thay đổi hệ thống tổ chức, số lượng đảng viên, nhân sự Ban Chấp hành, Ban chỉ ủy và nhiệm kỳ hiện có của các chi bộ, bảo đảm tính ổn định, liên tục trong hoạt động

III. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC

1. Mục tiêu

Kết thúc hoạt động của Đảng bộ các cơ quan Đảng và Đảng bộ Ủy ban nhân dân phường; chuyển nguyên trạng **11** chi bộ về trực thuộc Đảng ủy phường Hải Dương, với tổng số **80** đảng viên theo danh sách ngày 28/9/2026.

Bảo đảm Đảng ủy phường trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ; duy trì ổn định tổ chức, sinh hoạt chi bộ, công tác quản lý đảng viên và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại các cơ quan, đơn vị; nâng cao trách nhiệm của cấp ủy và bí thư chi bộ.

2. Yêu cầu, nguyên tắc

- Thực hiện đúng Điều lệ Đảng, Quy định số 208-QĐ/TW, Hướng dẫn số 02-HD/TW và Công văn số 590-CV/TU và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên.

- Bảo đảm không làm gián đoạn đến hoạt động của các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng bộ các cơ quan Đảng và Đảng bộ Ủy ban nhân dân phường khi kết thúc hoạt động; việc sắp xếp, thành lập chỉ chuyển các chi bộ về trực thuộc Đảng ủy phường, không điều chuyển đảng viên sang chi bộ khác.

- Kế thừa nhân sự đang đảm nhiệm tại các chi bộ theo Quyết định hiện hành. Việc kết thúc hoạt động của Đảng bộ các cơ quan Đảng và Đảng bộ Ủy ban nhân dân phường không làm thay đổi nhân sự chi bộ, trừ trường hợp cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định riêng.

- Bảo đảm sinh hoạt chi bộ, quản lý đảng viên, thu nộp đảng phí, quản lý hồ sơ và giải quyết công việc đảng viên được duy trì liên tục.

- Việc bàn giao phải có danh mục và biên bản; xác định rõ nội dung, trách nhiệm của bên giao và bên nhận, đầu mối xử lý công việc còn tồn và thời hạn hoàn thành.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP VÀ NHÂN SỰ

1. Kết thúc hoạt động của Đảng bộ các cơ quan Đảng và Đảng bộ Ủy ban nhân dân phường

Kết thúc hoạt động của Đảng bộ các cơ quan Đảng và Đảng bộ Ủy ban nhân dân phường kể từ ngày Quyết định của Đảng ủy phường có hiệu lực. Cùng thời điểm Ban Chấp hành, các chi bộ trực thuộc và các chức danh cấp ủy của 02 Đảng bộ kết thúc hoạt động tương ứng.

Việc kết thúc hoạt động nhằm sắp xếp tổ chức theo yêu cầu hiện nay; không làm thay đổi tư cách đảng viên, nơi sinh hoạt của đảng viên hoặc nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị. Trường hợp cấp ủy viên của 02 Đảng bộ đồng thời đang đảm nhiệm chức vụ tại chi bộ thì tiếp tục thực hiện theo quyết định nhân sự hiện hành của chi bộ đó.

2. Thành lập các chi bộ phòng, ban chuyên môn thuộc Đảng ủy phường

Trên cơ sở kết thúc hoạt động Đảng bộ các cơ quan Đảng và Đảng bộ Ủy ban nhân dân phường. Đảng ủy phường Hải Dương thành lập **11** chi bộ trực thuộc Đảng ủy phường, phù hợp với tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ và đội ngũ cán bộ, đảng viên của từng cơ quan, đơn vị. Sau khi kết thúc hoạt động, tổ chức Đảng và thành lập các chi bộ lấy tên gọi phù hợp với các phòng, ban chuyên môn.

- Nhiệm kỳ của các chi bộ được lấy theo nhiệm kỳ của Đại hội Đảng bộ phường (nhiệm kỳ 2025 - 2030). Cụ thể như sau:

Thành lập chi bộ các phòng, ban chuyên môn		
TT	Tên tổ chức đảng	Số đảng viên
1	Chi bộ Văn phòng Đảng ủy Phường Hải Dương	07
2	Chi bộ Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy Phường Hải Dương	06
3	Chi bộ UBKT Đảng ủy Phường Hải Dương	05
4	Chi bộ UBMTTQ Việt Nam phường Phường Hải Dương	08
5	Chi bộ Hội đồng nhân dân Phường Hải Dương	04
6	Chi bộ Văn phòng HĐND và UBND Phường Hải Dương	10
7	Chi bộ Phòng Kinh tế Phường Hải Dương	07
8	Chi bộ Phòng Văn hóa - Xã hội Phường Hải Dương	13
9	Chi bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công Phường Hải Dương	06
10	Chi bộ Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công Phường Hải Dương	06
11	Chi bộ Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường Phường Hải Dương	08

3. Điều chuyển mô hình tổ chức Đảng

Điều chuyển mô hình tổ chức Đảng của **13** chi bộ, đảng bộ hiện đang được tổ chức theo mô hình chi, đảng bộ cơ sở thành chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường, gồm:

- (1) Chi bộ Quân sự phường Hải Dương;
- (2) Chi bộ Công ty cổ phần quản lý đường thủy Hải Dương;
- (3) Chi bộ Y tế phường Hải Dương;
- (4) Chi bộ công ty TNHH gia công cơ khí Minh Hà;
- (5) Chi bộ công ty cổ phần May II Hải Dương;
- (6) Chi bộ công ty cổ phần xây lắp điện và đầu tư xây dựng Hải Dương;
- (7) Chi bộ công ty cổ phần phát hành sách Hải Dương;
- (8) Chi bộ Công ty cổ phần Truyền hình cáp Hải Dương;
- (9) Chi bộ Công ty TNHH Việt Tiệp;
- (10) Chi bộ Ngân hàng VPBank;

- (11) Chi bộ Công ty cổ phần Tư vấn quy hoạch và Thiết kế xây dựng Hải Dương;
- (12) Chi bộ Công ty cổ phần Sách - Thiết bị giáo dục Hải Dương.
- (13) Đảng bộ Công an phường Hải Dương.

4. Về nhân sự và cơ cấu cấp ủy

4.1. Phương án nhân sự

Kế thừa, giữ nguyên bí thư, phó bí thư, chi ủy viên đang đảm nhiệm tại các chi, đảng bộ theo Quyết định hiện hành. Việc chuyển các chi, đảng bộ về trực thuộc Đảng ủy phường không làm thay đổi nhân sự chi, đảng bộ.

Khi 02 Đảng bộ kết thúc hoạt động, các chức danh cấp ủy gắn với 02 Đảng bộ chấm dứt tương ứng. Trường hợp cấp ủy viên của 02 Đảng bộ đồng thời đang đảm nhiệm chức vụ tại chi bộ thì tiếp tục công tác tại chi bộ theo Quyết định nhân sự hiện hành; không tự động chuyển từ cấp ủy của Đảng bộ thành chi ủy viên.

4.2. Về số lượng, cơ cấu

- Số lượng cấp ủy:

+ Chi bộ từ 09 đảng viên chính thức trở lên: 03 đồng chí.

+ Chi bộ dưới 09 đảng viên: 01 bí thư; 01 phó bí thư.

- Cơ cấu: Bí thư chi bộ bố trí đồng chí cấp trưởng cơ quan, đơn vị đó trực tiếp đảm nhiệm; Phó Bí thư chi bộ bố trí đồng chí cấp phó cơ quan, đơn vị; cấp ủy viên bố trí Lãnh đạo hoặc công chức, viên chức là đảng viên của cơ quan, đơn vị.

5. Phương án bố trí

Việc xác định số lượng cấp ủy viên, bí thư, phó bí thư của từng chi bộ căn cứ vào số lượng đảng viên, số lượng cán bộ quản lý, yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp quy định của Đảng.

TT	Tên tổ chức đảng	Số lượng bố trí		
		Bí thư	Phó bí thư	Cấp ủy viên
1	Chi bộ Văn phòng Đảng ủy Phường Hải Dương	01	01	
2	Chi bộ Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy Phường Hải Dương	01	01	
3	Chi bộ UBKT Đảng ủy Phường Hải Dương	01	01	
4	Chi bộ Ủy ban MTTQ Việt Nam Phường Hải Dương	01	01	

TT	Tên tổ chức đảng	Số lượng bố trí		
		Bí thư	Phó bí thư	Cấp ủy viên
5	Chi bộ Văn phòng HĐND và UBND Phường Hải Dương	01	01	01
6	Chi bộ Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường Phường Hải Dương	01	01	
7	Chi bộ Phòng Văn hóa - Xã hội Phường Hải Dương	01	01	01
8	Chi bộ trung tâm Phục vụ Hành chính công Phường Hải Dương	01	01	
9	Chi bộ Hội đồng nhân dân Phường Hải Dương	01	01	
10	Chi bộ Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công Phường Hải Dương	01	01	
11	Chi bộ phòng Kinh tế Phường Hải Dương	01	01	

(Danh sách đảng viên các chi bộ và nhân sự dự kiến kèm theo)

V. QUY TRÌNH THỰC HIỆN

1. Bước 1: Ban Xây dựng Đảng tham mưu cho Ban Thường vụ xây dựng Đề án kết thúc hoạt động của Đảng bộ các cơ quan Đảng và Đảng bộ Ủy ban nhân dân phường và nhân sự cấp ủy các chi bộ; thành lập chi bộ các phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc Đảng ủy phường; điều chuyển các tổ chức đảng trình Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy hợp, thảo luận và cho ý kiến về Đề án.

2. Bước 2: Ban Thường vụ Đảng ủy trình Ban Chấp hành Đảng bộ phường thông qua Đề án, ban hành các Quyết định kết thúc hoạt động của Đảng bộ các cơ quan Đảng, Đảng bộ Ủy ban nhân dân phường; Quyết định thành lập các chi bộ trực thuộc và điều chuyển các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy phường. Ban Xây dựng Đảng tham mưu, đề xuất danh sách nhân sự cấp ủy, bí thư, phó bí thư của các tổ chức đảng mới sau khi thành lập. Ban Thường vụ Đảng ủy phường thảo luận, biểu quyết nhân sự và ban hành Quyết định chỉ định cấp ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ.

3. Bước 3: Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo các chi bộ, đảng bộ bàn giao con dấu, sổ danh sách đảng viên, hồ sơ đảng viên và tài liệu có liên quan theo quy định.

4. Bước 4: Ban Thường vụ Đảng ủy phường tổ chức công bố Quyết định thành lập các tổ chức Đảng và Quyết định chỉ định cấp ủy, Bí thư, Phó bí thư các chi bộ, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

5. Bước 5: Chỉ đạo các tổ chức Đảng mới thành lập xây dựng và ban hành Quy chế làm việc và các văn bản khác của các chi bộ theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy phường

- Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án bảo đảm thống nhất trong nhận thức, quyết tâm chính trị và phương pháp tổ chức thực hiện trong toàn Đảng bộ.

- Trình cấp có thẩm quyền quyết định việc giải thể, thành lập, điều chuyển các tổ chức đảng theo đúng thẩm quyền và quy định của Điều lệ Đảng, hướng dẫn của cấp trên.

- Chỉ định cấp ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ mới thành lập, bảo đảm lựa chọn cán bộ có phẩm chất, năng lực và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

- Chỉ đạo việc bàn giao tổ chức, đảng viên, hồ sơ, tài liệu, tài chính và các nội dung liên quan từ các đảng bộ cũ về các chi bộ mới.

2. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy

- Chủ trì tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy triển khai Đề án; các nội dung liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên, sổ sách và tài liệu của các chi bộ sau thành lập.

- Phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện công tác nhân sự theo hướng lựa chọn cán bộ có năng lực, có uy tín.

- Hướng dẫn các chi bộ xây dựng Quy chế làm việc, chương trình công tác, nghị quyết lãnh đạo nhiệm vụ chính trị phù hợp với quy mô quản lý mới; đổi mới phương thức sinh hoạt chi bộ theo hướng thực chất, tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý đảng viên và triển khai Nghị quyết.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình hoạt động của các chi bộ sau thành lập; cá chi, đảng bộ sau điều chuyển; đánh giá những chuyển biến về chất lượng hoạt động chi, đảng bộ; công tác quản lý đảng viên và năng lực lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị để tham mưu điều chỉnh phù hợp.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Đề án tại các chi bộ, đảng bộ; việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng; việc thực hiện quy trình kết thúc hoạt động của Đảng bộ, thành lập chi bộ, điều chuyển tổ chức đảng; việc tiếp nhận, bàn giao tài liệu, tài chính đảng của các chi bộ sau khi thành lập.

- Hướng dẫn các chi bộ, đảng bộ xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát toàn khóa và Kế hoạch kiểm tra năm 2026.

4. Văn phòng Đảng ủy

- Chủ trì, phối hợp với Ban Xây dựng Đảng tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Đề án; bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong quá trình tổ chức thực hiện, phối hợp tổ chức các hội nghị triển khai thực hiện Đề án.

- Hướng dẫn các Đảng bộ kết thúc hoạt động; các chi bộ được thành lập mới; các chi, đảng bộ điều chuyển thực hiện việc quản lý, bàn giao con dấu, quyết toán và sử dụng tài chính đảng, đảng phí, tài sản (nếu có) bảo đảm đúng quy định hiện hành.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của các chi bộ sau thành lập; tổng hợp khó khăn, vướng mắc để tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo, xử lý kịp thời.

5. Các Đảng bộ, chi bộ

5.1. Đảng bộ các Cơ quan Đảng và Đảng bộ Ủy ban nhân dân phường

- Tổ chức quán triệt đầy đủ chủ trương, yêu cầu của Đề án đến toàn thể đảng viên, phát huy tinh thần tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong thực hiện chủ trương thành lập chi bộ mới tại cá phòng, ban chuyên môn.

- Thực hiện nghiêm việc bàn giao sổ sách, hồ sơ, tài liệu liên quan, tài chính (nếu có) theo hướng dẫn của cấp trên; bảo đảm đầy đủ, công khai, chính xác, đúng thời gian quy định.

5.2. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc (sau thành lập, điều chuyển)

Tiếp nhận bàn giao, tiến hành rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ; chủ động xây dựng Nghị quyết, nhiệm kỳ 2025 – 2030; Chương trình hành động cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đảng bộ phường, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Quy chế làm việc, chương trình công tác, chương trình kiểm tra giám sát, phân công nhiệm vụ cho đảng viên, bảo đảm duy trì ổn định hoạt động của chi bộ, đảng bộ không để gián đoạn công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị. Trong quá trình thực hiện Ban Thường vụ Đảng ủy căn cứ vào chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy và tình hình cụ thể để điều chỉnh Đề án cho phù hợp.

Trên đây là Đề án Kết thúc hoạt động của Đảng bộ Các cơ quan Đảng, Đảng bộ Ủy ban nhân dân phường; thành lập các chi bộ phòng, ban chuyên môn và sắp xếp các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường Hải Dương.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Thành ủy (báo cáo);
- Các đồng chí UV BCH Đảng bộ phường;
- Các CQ chuyên trách TMGV Đảng ủy;
- Cơ quan UB MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - phường hội phường;
- Các chi, Đảng bộ trực thuộc;
- Lưu: + Văn phòng Đảng ủy;
- + Ban Xây dựng Đảng.

T/M BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ



Phạm Công Quân

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN CÁC CHI BỘ VÀ DỰ KIẾN CẤP ỦY, BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ

1. Chi bộ Văn phòng Đảng ủy Phường Hải Dương

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày vào Đảng	Ngày chính thức	Quê quán	Số thẻ đảng viên	Chức danh dự kiến
1	Vũ Ngọc Chiến	23/10/1983	30/10/2004	30/10/2005	Phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng	030083006058	Bí thư
2	Trần Thế Hùng	28/12/1991	23/09/2014	08/10/2015	Phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	030091005131	Phó Bí thư
3	Nguyễn Thị Hà Phương	20/11/1989	31/10/2013	31/10/2014	Phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng	030189017977	Đảng viên
4	Nguyễn Thị Thu Thanh	19/8/1982	02/10/2015	02/10/2016	Xã Cầm Giang, Thành phố Hải Phòng	30182024259	Đảng viên
5	Hoàng Thị Mai Hương	32203	31/7/2013	31/7/2014	Phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng	030188002092	Đảng viên
6	Nguyễn Thị Thanh Vân	28644	24/8/2007	24/8/2008	Xã Thanh Quang, Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương	030178003797	Đảng viên
7	Nguyễn Hương Giang	29/8/1992	19/5/2023	19/5/2024	Xã An Phú, thành phố Hải Phòng	030192011026	Đảng viên

2. Chi bộ Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy Phường Hải Dương

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày vào Đảng	Ngày chính thức	Quê quán	Số thẻ đảng viên	Chức danh dự kiến
1	Trần Thị Hồng Nga	15/11/1981	17/6/2002	17/6/2003	Phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	030085013513	Bí thư

2	Nguyễn Đức Đạt	19/02/1985	22/6/2007	22/6/2008	Phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	030181002338	Phó Bí thư
3	Lê Thị Mai Phương	11/9/1992	7/4/2017	7/4/2018	xã Tân Trường, thành phố hải Phòng	030192017327	Đảng viên
4	Phạm Thị Sao	10/8/1978	30/3/2002	30/3/2003	Xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng	030178002579	Đảng viên
5	Phạm Thị Thùy Dương	12/10/1986	06/6/2011	06/6/2012	Phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	030186012807	Đảng viên
6	Bùi Thị Thủy	08/10/1987	06/01/2024	06/01/2025	Phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng		Đảng viên

3. Chi bộ Ủy ban Kiểm tra Phường Hải Dương

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày vào Đảng	Ngày chính thức	Quê quán	Số thẻ đảng viên	Chức danh dự kiến
1	Nghiêm Lê Chiến	10/5/1975	11/9/2002	11/9/2003	phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng	030075002291	Bí thư
2	Nguyễn Đăng Quỳnh Loan	11/6/1985	25/10/2017	25/10/2018	Xã Trường Tân, Thành phố Hải Phòng	03018500739	Phó Bí thư
3	Vũ Thị Hồng Vân	22/9/1997	17/6/2019	17/6/2020	Xã Đường An, thành phố Hải Phòng	030197002184	Đảng viên
4	Nguyễn Văn Điệp	31/3/1993	06/9/2018	06/9/2019	Khu Lễ Quán, phường Thạch Khôi, TP Hải Phòng	030093008301	Đảng viên
5	Hoàng Thị Thu Yến	11/5/1994	05/9/2017	05/9/2018	Xã Hà Đông, thành phố Hải Phòng	030194019791	Đảng viên

4. Chi bộ Hội đồng nhân dân Phường Hải Dương

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày vào Đảng	Ngày chính thức	Quê quán	Số thẻ đảng viên	Chức danh dự kiến
1	Phạm Xuân Bích	12/4/1978	03/02/2007	03/02/2008	Xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng	030078000309	Bí thư
2	Đỗ Thị Việt Thương	5/4/1985	6/5/2006	6/5/2007	P. Lê Thanh Nghị, Thành phố Hải Phòng	030185007628	Phó Bí thư
3	Nguyễn Thành Trung	3/12/1979	03/02/2008	03/02/2009	Xã Kinh Môn, T. Hải Dương	030079004774	Đảng viên
4	Phạm Trung Hiếu	1/11/1978	07/01/2002	07/01/2003	Xã Cẩm Giang, thành phố Hải Phòng	030078017582	Đảng viên

5. Chi bộ Cơ quan Ủy ban MTTQ phường Việt Nam Phường Hải Dương

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày vào Đảng	Ngày chính thức	Quê quán	Số thẻ đảng viên	Chức danh dự kiến
1	Nguyễn Thị Lệ Chi	01/01/1988	07/7/2008	07/7/2009	Phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	030188005498	Bí thư
2	Nguyễn Thị Hường	01/5/1983	05/6/2013	05/6/2014	Xã Thái Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	030183013670	Phó Bí thư
3	Phạm Xuân Hùng	02/9/1968	10/02/1988	10/02/1989	Thôn Nham Cáp, xã Nam Sách, thành phố Hải Phòng	038068001534	Đảng viên

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày vào Đảng	Ngày chính thức	Quê quán	Số thẻ đảng viên	Chức danh dự kiến
4	Phạm Thị Dung	18/7/1982	05/01/2013	05/01/2014	Xã Hà Bắc, thành phố Hải Phòng	030182011728	Đảng viên
5	Vũ Thu Trang	05/04/1988	06/6/2016	06/6/2017	Phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	030188000943	Đảng viên
6	Trần Thị Thanh Hà	10/5/1982	09/12/2005	09/12/2006	Xã Long Xuyên, Thành phố Hải Phòng	030182011734	Đảng viên
7	Vũ Thị Dung	27/06/1990	18/01/2016	18/01/2017	xã Kê Sắt, thành phố Hải Phòng	030190007719	Đảng viên
8	Nguyễn Thị Hà	21/10/1979	03/02/2008	03/02/2009	Xã Hà Tây, thành phố Hải Phòng	030179001961	Đảng viên

6. Chi bộ Văn phòng HĐND & UBND Phường Hải Dương

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày vào Đảng	Ngày chính thức	Quê quán	Số thẻ đảng viên	Chức danh dự kiến
1	Nguyễn Đình Hồng	11/18/1967	05/3/1990	05/3/1991	Phường Lê Thanh Nghi, thành phố Hải Phòng	030067012250	Bí thư
2	Đoàn Thanh Tùng	10/5/1988	06/9/2016	06/9/2017	Phường An Hải, thành phố Hải Phòng	031088012960	Phó Bí thư
3	Trần Thị Lệ Bích	03/11/1975	17/12/2002	17/12/2003	xã Cổ Lễ, tỉnh Ninh Bình	030175004266	Chi ủy viên

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày vào Đảng	Ngày chính thức	Quê quán	Số thẻ đảng viên	Chức danh dự kiến
4	Phạm Thị Thủy	10/9/1990	20/7/2015	20/7/2016	Phường Ái Quốc, thành phố Hải Phòng	030190005604	Đảng viên
5	Bùi Thị An Ngọc	11/10/1979	16/12/2013	16/12/2014	Xã Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên	033179011449	Đảng viên
6	Vũ Thị Thu Trang	26/05/1984	08/7/2009	8/7/2010	xã Bình Giang, TP Hải Phòng	030184014117	Đảng viên
7	Phạm Thúy Hằng	12/3/1978	15/08/2012	15/08/2013	Hiển Nam, Hưng Yên	030178003904	Đảng viên
8	Lê Thị Thủy	22/3/1993	09/9/2017	09/9/2018	Phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng	030193000832	Đảng viên
9	Nguyễn Thị Thoa	21/10/1989	10/4/2013	10/4/2014	Xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng	030189001333	Đảng viên
10	Phạm Quang Triện	24/4/1972	24/02/2012	24/02/2013	Phường Thạch Khôi, thành phố Hải Phòng	030072000238	Đảng viên

7. Chi bộ Phòng Văn hóa - Xã hội Phường Hải Dương

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày vào Đảng	Ngày chính thức	Quê quán	Số thẻ đảng viên	Chức danh dự kiến
1	Nguyễn Thị Minh Nhã	02/7/1980	05/10/2010	05/10/2011	Xã Hà Đông, Thành phố Hải Phòng	030180001338	Bí thư
2	Nguyễn Văn Lực	15/12/1990	15/9/2017	15/9/2018	Xã Lạc Phượng, Thành phố Hải Phòng	030090021781	Phó Bí thư

3	Dương Thị Thu Hà	09/8/1985	06/3/2014	06/3/2015	Xã Phú Thái, Thành phố Hải Phòng	030185006417	Chi ủy viên
4	Nguyễn Thị Thu Thủy	14/11/1979	06/02/2004	06/02/2005	Phường Hải Dương, Thành phố Hải Phòng	030179001416	Đảng viên
5	Lê Thị Thu Hiền	10/02/1986	03/02/2013	03/02/2014	Xã Nam Sách, Thành phố Hải Phòng	030186006026	Đảng viên
6	Phan Thị Hải	01/11/1982	25/5/2017	25/5/2018	Xã Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An	040182000277	Đảng viên
7	Nguyễn Thị Hà	05/5/1983	14/12/2014	14/12/2015	Xã Hà Bắc, Thành phố Hải Phòng	030193001358	Đảng viên
8	Trần Thị Tâm	27/3/1990	06/01/2012	06/01/2013	Phường Hải Dương, Thành phố Hải Phòng	030190009939	Đảng viên
9	Nguyễn Thị Vân Anh	22/11/1976	05/10/2005	05/10/2006	Phường Lê Thanh Nghị, Thành phố Hải Phòng	030176009185	Đảng viên
10	Nguyễn Thị Thuần	30/4/1987	19/5/2012	19/5/2013	Phường Lê Thanh Nghị, Thành phố Hải Phòng	030187024478	Đảng viên
11	Phạm Thị Đào	26/10/1982	19/5/2013	20/5/2014	Xã Khúc Thừa Dụ, TP Hải Phòng	030182011730	Đảng viên
12	Mạc Đức Hưng	13/01/1977	14/5/2009	14/5/2010	Xã An Phú, thành phố Hải Phòng	030077007354	Đảng viên
13	Trần Thị Thu Trang	25/9/1988	07/4/2023	07/4/2024	Xã Nam Sách, Thành phố Hải Phòng	030188022684	Đảng viên

8. Chi bộ Phòng Kinh tế Phường Hải Dương

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày vào Đảng	Ngày chính thức	Quê quán	Số thẻ đảng viên	Chức danh dự kiến
1	Phạm Thu Hương	14/01/1977	15/11/2011	15/11/2012	Xã Tân Kỳ, Thành phố Hải Phòng	030177007191	Bí thư
2	Nguyễn Nghĩa	05/11/1987	23/9/2014	23/9/2015 (2015)	Xã Vĩnh Lại, Thành phố Hải Phòng	030087004549	Phó Bí thư

3	Nguyễn Thị Quỳnh	30/10/1983	05/04/2012	05/04/2013	P. Lê Thanh nghị, TP Hải Phòng	027183000962	Đảng viên
4	Nguyễn Thị Thu Hà	22/10/1995	8/10/2013	8/10/2014	xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	030195003473	Đảng viên
5	Phạm Thị Phương	10/02/1983	18/5/2012	18/5/2015	P. Sơn Nam - Thành phố Hưng Yên	030183009485	Đảng viên
6	Lê Hoài Thương	17/05/1987	30/6/2015	30/6/2016	Xã Lạc Phượng, thành phố Hải Phòng	030187010001	Đảng viên
7	Trần Thị Hương	10/01/1984	13/02/2015	13/02/2016	Xã Thanh Hà, Thành phố Hải Phòng	030184003597	Đảng viên

9. Chi bộ Phòng Xây dựng - Nông nghiệp và Môi trường Phường Hải Dương

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày vào Đảng	Ngày chính thức	Quê quán	Số thẻ đảng viên	Chức danh dự kiến
1	Lê Thanh Tùng	10/5/1984	20/3/2015	20/3/2016	Xã Nghĩa Dân, tỉnh Hưng Yên	030084008686	Bí thư
2	Quang Văn Quyết	3/8/1977	9/9/2006	09/9/2007	Xã Tân Kỳ, Thành phố Hải Phòng	030077008312	Phó Bí thư

3	Nông Văn Thùy	18/9/1984	13/7/2012	13/7/2013	xã Dân An, thành phố Hải Phòng	30078011504	Đảng viên
4	Tăng Tự Tiến	29/3/1983	19/5/2012	19/5/2013	Xã Phú Thái, Thành phố Hải Phòng	030083005855	Đảng viên
5	Nguyễn Bá Thắng	07/02/1993	08/9/2021	08/9/2022	Xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng	030093018227	Đảng viên
6	Nguyễn Tuấn Hùng	02/11/1983	26/11/2024	10/4/2006 (2026)	Phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	030083005882	Đảng viên
7	Trần Vũ Minh	01/12/1991	13/7/2023	13/7/2024	Phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng	030091009257	Đảng viên
8	Tăng Thị Thu Trang	2/12/1990	25/12/2016	25/12/2017	Phường Thạch Khôi, TP Hải Phòng	030190010566	Đảng viên

10. Chi bộ Trung tâm phục vụ Hành chính công Phường Hải Dương

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày vào Đảng	Ngày chính thức	Quê quán	Số thẻ đảng viên	Chức danh dự kiến
1	Phạm Công Tân	21/12/1975	05/03/2001	05/03/2002	xã Trường Tân, thành phố Hải Phòng	030075019206	Bí thư

2	Hoàng Thu Thủy	11/24/1983	8/5/2005	8/5/2006	Phường Hải Dương, TP Hải Phòng	030183013671	Phó Bí thư
3	Nguyễn Thị Hoa	24/12/1980	6/4/2001	6/4/2002	Phường Tứ Minh, TP Hải Phòng	030180007545	Đảng viên
4	Phạm Thị Đào	8/10/1981	3/8/2012	3/8/2013	Xã Hà Tây, TP Hải Phòng	030181004746	Đảng viên
5	Ngô Thị Thùy Trang	6/28/1998	6/28/2023	6/28/2024	Phường Chu Văn An, Tp Hải Phòng	030198001189	Đảng viên
6	Nguyễn Trường Quân	26/9/1966	31/12/2025		xã Thái Tân, thành phố Hải Phòng		Đảng viên

11. Chi bộ Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công Phường Hải Dương

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày vào Đảng	Ngày chính thức	Quê quán	Số thẻ đảng viên	Chức danh dự kiến
1	Nguyễn Đức Hà	24/12/1980	30/10/2004	30/10/2005	X. Thanh Giang, H. Thanh Miện, T. Hải Dương	030080007262	Bí thư

2	Hoàng Hữu Mạnh	20/01/1983	05/3/2018	05/3/2019	X. Cẩm Vũ, H. Cẩm Giàng, T. Hải Dương	030083013474	Phó Bí thư
3	Lương Quang Huy	28/10/1980	05/02/2010	05/02/2011	P. Bình Hàn, TP Hải Dương, T. Hải Dương	030080012675	Đảng viên
4	Hoàng Quốc Tùng	20/11/1991	15/4/2016	15/4/2017	X. Tân Hồng, H. Từ Sơn, T. Bắc Ninh	030091006436	Đảng viên
5	Nguyễn Thị Thảo	22/12/1984	26/3/2015	26/3/2016	Xã Thanh Hà, thành phố Hải Phòng	030184008100	Đảng viên
6	Nguyễn Văn Tuy	05/5/1994	26/3/2026		xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng		Đảng viên